**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**Tiết: 60**

**Thực hành Tiếng Việt:**

**HIỆN TƯỢNG PHÁ VỠ**

**NHỮNG QUY TẮC NGÔN NGỮ THÔNG THƯỜNG.**

**I. Mục tiêu**

1. **Kiến thức**

**- Giúp HS:**

Hiểu và nhận diện được các hiện tượng phá vỡ những quy tắc thông thường khi nói và viết trong tiếng Việt

2. **Năng lực**

- Năng lực chung: Tự chủ và tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Năng lực chuyên môn: Nhận diện và phân tích được tác dụng của một số hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường trong khi nói và viết, từ đó có ý thức và bước đầu biết vận dụng quy tắc một cách hiệu quả, sáng tạo.

3. **Phẩm chất:**

- Biết giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

- HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

-Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

**II. Thiết bị và học liệu**

**1. Thiết bị:** Phiếu học tập, bài trình bày của HS, bảng phụ.

**2. Học liệu:** Sgk, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, ....

**III. Tiến trình dạy học**

**GV kết nối, dẫn vào bài:** Tiếng Việt là ngôn ngữ chung và phổ biến nhất ở nước ta. Tiếng Việt có những vẻ đẹp, sự độc đáo và có những yêu cầu sử dụng riêng. Cùng một ý diễn đạt, nhưng với những cách diễn đạt khác nhau sẽ mang lại những hiệu quả giao tiếp khác nhau. Một trong những cách để nâng cao hiệu quả giao tiếp khi nói và viết là việc phá vỡ các quy tắc ngôn ngữ thông thường. Ở tiết học ngày hôm nay, cô và các em sẽ cùng nhau tìm hiểu về hiện tượng này; từ đó có thể làm cho việc giao tiếp bằng ngôn ngữ của chúng ta trở nên linh hoạt và hấp dẫn hơn.

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới.

**b. Nội dung hoạt động:** HS làm việc cá nhân để tái hiện lại kiến thức

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS và phần giới thiệu của GV

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**

GV dung PP vấn đáp

1. Thế nào là việc hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường trong nói và viết?

**Dự kiến sản phẩm:**

Hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường trong nói và viết là việc không tuân thủ một cách có chủ ý một số những quy tắc (phát âm, dùng từ, cấu tạo câu, cụm từ, dấu câu...) để thể hiện những sự vật, hiện tượng, cảm xúc, nhận xét đặc biệt ...nhằm tăng cường hiệu quả giao tiếp.

1. Kể tên các trường hợp phá vỡ các quy tắc ngôn ngữ thông thường? Xác định trường hợp phá vỡ quy tắc ngôn ngữ thông thường trong ngữ liệu và nêu tác dụng của nó:

*Nắng xuống, trời lên, sâu chót vót*

*Sông dài, trời rộng, bến cô liêu*

Huy Cận, *Tràng giang*

**Dự kiến sản phẩm:**

1. Các trường hợp phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường:

* Tách rời các tiếng trong từ
* Kết hợp từ bất bình thường
* Chuyển từ loại
* Thay đổi trật tự từ trong cụm từ
* Thay đổi trật trật tự từ trong câu
* Tỉnh lược thành phần chính
* Tách một bộ phận thành câu
* Sử dụng câu đặc biệt

1. Ngữ liệu sử dụng cách kết hợp từ bất bình thường trong các cụm từ:

*Sâu chót vót*

*Chót vót* là tính từ chỉ độ cao, tác giả dùng kết hợp với tính từ chỉ độ sâu. Với cách kết hợp này, không gian như được mở ra theo 4 chiều: dài, rộng, cao, sâu; vì không gian trở nên mênh mông, rợn ngợp hơn.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**-**

**HOẠT ĐỘNG 2 VÀ 3: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC - LUYỆN TẬP**

**a**. **Mục tiêu**: HS nhận diện được các hiện tượng phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường, phân tích và nêu tác dụng của các hiện tượng đó.

**b. Nội dung hoạt động:** HS vận dụng những kiến thức đã học để nhận diện, phân tích các trường hợp phá vỡ các quy tắc ngôn ngữ thông thường.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện: GV tổ chức cho các em làm việc cá nhân, theo cặp đôi, và các nhóm nhỏ.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:** Theo dõi SGK trang 23, hoàn thành nhanh bài tập 1, 2, 3  **Bài tập 1: Làm việc cá nhân**  Xác định những trường hợp nào là hiện tượng phá vỡ quy tắc ngôn ngữ thông thường về từ.  GV có thể nhắc lại cho HS nhớ các trường hợp phá vỡ những quy tắc ngôn ngữ thông thường thuộc về từ là:  - Tách rời các tiếng trong từ  - Kết hợp từ bất bình thường  - Chuyển từ loại  - Thay đổi trật tự từ trong cụm từ  - Thay đổi trật trật tự từ trong câu  **Bài tập 2: Thảo luận theo cặp**  Phân tích hiện tượng phá vỡ quy tắc thông thường gây nên tiếng cười bất ngờ trong truyện cười dân gian  **Bài tập 3, 4: Thảo luận nhóm (5 phút): GV chia lớp thành 4 nhóm:**   * Nhóm 1: Câu a, b bài 3, * Nhóm 2: Câu c,d bài 3 * Nhóm 3: câu a, b bài 4 * Nhóm 4: Câu c, d bài 4   Bài 3: Tìm và phân tích hiện tượng phá vỡ quy tắc thông thường của từ trong những câu sau  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi đại diện một số HS phát biểu.  **-** Các HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét và chỉnh sửa, bổ sung (nếu cần).  **Đánh giá theo thang điểm 10:**   * **Nội dung: 5 điểm** * **Trình bày: 3 điểm** * **Thái độ học tập: 2 điểm** | **II.Thực hành**  **1. Bài tập 1**  a. *Ăn ngay ở thật, mọi tật mọi lành*  - Hiện tượng tách rời các tiếng trong từ:  *Ăn ngay ở thật – ăn ở ngay thật*  thực chất là ăn ở ngay thật.  Câu tục ngữ có nghĩa là: ăn ở ngay thẳng, thật thà, mọi bệnh tật, tội lỗi đều qua khỏi.   1. *Những là đắp nhớ đổi sầu*   *Tuyết sương nhuộm nửa mái đầu hoa râm*   * Hiện tượng tách rời các tiếng trong từ và đổi trật tự   *đắp nhớ đổi sầu – đắp đổi sầu nhớ,* tức là hết nhớ lại đến sầu, hết sầu lại nhớ, nhớ sầu cứ đắp đổi thay phiên nhau.   1. *Trăng rất trăng là trăng của tình yêu (*Xuân Diệu*)*  * Hiện tượng chuyển từ loại   *Trăng* trong tiếng Việt là danh từ. Trong câu của Xuân Diệu, từ *trăng* thứ 2 được chuyển thành tính từ, có nghĩa là đẹp, là lãng mạn…  *d.Càng thấy anh đứng yên, họ càng được ngắm, và càng cho là anh muốn pha trò như thế, nên càng cười già!* (Nguyễn Công Hoan)  *-* Hiện tượng kết hợp từ bất bình thường  *Cười già –* già là tính từ có thể chỉ tuổi tác của con người, cây cỏ, con vật… Cười già có nghĩa là cười nhiều, cười một cách quá đáng.  *e.Có phải duyên nhau thì thắm lại*  *Đừng xanh như lá, bạc như vôi*  *(Hồ Xuân Hương)*   * Không có hiện tượng phá vỡ các quy tắc ngôn ngữ thông thường về từ.   **Bài tập 2**  Tác giả dân gian trong truyện cười trên đã sử dụng cách kết hợp từ bất bình thường để tạo ra tiếng cười.  “*Đậu phụ là món ăn được chế biến từ đậu tương, được ép thành bánh*” (Từ điển tiếng Việt, Hoàng Phê). Ta thường thấy có đậu phụ cân, đậu phụ thanh chứ không thấy có đậu phụ làng, đậu phụ chùa và càng không thể có “đậu phụ làng cắn đậu phụ chùa”. Người đọc bật cười vì cách đáp của chú tiểu. Bởi chú tiểu biết chắc sư cụ xơi thịt cầy vụng mà sư cụ lại bảo ăn đậu phụ nên chú tiểu trả lời sư cụ như một sự chấp nhận câu nói của sư cụ.   1. **Bài tập 3:** 2. *Tình thư một bức phong còn kín*   *Gió nơi đâu gượng mở xem* (Nguyễn Trãi)  - Hiện tượng đảo trật tự từ trong cụm từ:  *Tình thư một bức –* cụm từ gốc*: một bức thư tình.* Việc đảo từ nhấn mạnh tính chất của bức thư. Đây không phải là bức thư bình thường mà là thư tình. Nguyễn Trãi đã đảo đến hai lần từ trong cụm từ này.  *Thư tình* gọi là *Tình thư ,*cách gọi này gợi sự lãng mạn, lại rất hợp với *phong còn kín –* vừa lãng mạn lại rất trang trọng.   1. *Lom khom dưới núi tiều vài chú*   *Lác đác bên sông chợ mấy nhà*  (Bà Huyện Thanh Quan)   * Hiện tượng đảo trật tự từ trong cụm từ và trong câu ở cả hai câu thơ:   + Đảo trật tự từ trong cụm từ: *tiều vài chú – vài chú tiều; chợ mấy nhà – mấy nhà chợ*  + Đảo trật tự từ trong câu:  Câu gốc: *Dưới núi vài chú tiều lom khom; bên sông mấy nhà chợ lác đác.*   * Tác dụng: nhấn mạnh dáng hình của những chú tiều và số lượng của các ngôi nhà bên sông. Con người, cảnh vật ăn ý với nhau; không gian yên tĩnh, con người lặng lẽ.  1. *Đã hết thời, thứ nghệ thuật khéo léo phấn son mà bên trong mục ruỗng, nghèo nàn* (Nguyễn Đình Thi).  * Hiện tượng thay đổi trật tự từ trong câu   Đã hết thời là vị ngữ được đảo lên đầu câu.   * Tác dụng: nhấn mạnh thời gian tồn tại và đặc điểm của thứ nghệ thuật như Nguyễn Đình Thi đã nói. Qua đó, tác giả cũng bày tỏ thái độ của mình với sự việc được nói đến. Dường như nhà thơ đã chờ đợi điều này từ trước, tác giả cảm thấy vui mừng khi thứ nghệ thuật mang nặng tính hình thức nhưng nội dung đã cũ kỹ, nghèo nàn.  1. *Trong cái hang tối tăm bẩn thỉu ấy, sống một đời khốn nạn những người gầy gò, rách rưới* (Thạch Lam)  * Hiện tượng đảo trật tự từ trong câu:   Sống một đời khốn nạn là vị ngữ được đảo lên trước chủ ngữ.   * Tác dụng: nhấn mạnh cuộc đời khổ sở, khó nhọc của những con người dưới đáy xã hội trong tác phẩm của Thạch Lam. Họ không có nhà để ở, không có cơm để ăn, quần áo để mặc. Qua đó, nhà văn bày tỏ sự thương cảm đối với tầng lớp này.   **4. Bài tập 4**  Tìm câu tỉnh lược và câu đặc biệt trong các ví dụ và phân tích tác dụng.   1. *Cái ngực phanh, đầy những nét chạm trổ rồng phượng với một ông tướng cầm chuỳ, cả hai cánh tay cũng thế. Trông gớm chết!* (Nam Cao)   Câu "Trông gớm chết!" bị lược bỏ thành phần chủ ngữ có tác dụng làm câu gọn hơn, thông tin truyền tải nhanh và tránh lặp từ, đồng thời bộc lộ một cách trực tiếp cảm xúc của chủ thể.  b) *Hàng xóm phải một bữa điếc tai, nhưng có lẽ trong bụng thì họ hả: xưa nay họ mới chỉ được nghe bà cả, bà hai, bà ba, bà tư nhà cụ bá chửi người ta, bây giờ họ mới được nghe người ta chửi lại cả nhà cụ Bá. Mà chửi mới sướng miệng làm sao! Mới ngoa ngoắt làm sao!* (Nam Cao)  Câu "Mà chửi mới sướng miệng làm sao! Mới ngoa ngoắt làm sao!" thiếu thành phần chủ ngữ có tác dụng làm câu ngắn gọn, đồng thời thể hiện được ý đồ nghệ thuật của tác giả. Biện pháp tỉnh lược kết hợp với biện pháp lặp làm cho giọng văn nhanh hơn, gợi cảm giác hỉ hả trong lòng người viết. Dường như, Nam Cao cũng hòa chung tâm trạng với những người dân trong làng Vũ Đại.  c) *Kéo chăn về phía ấy, sao cứ dồn cả lại cho mẹ thế này. Ừ, không đói thì thôi. Khuya rồi. Ngủ đi, mai còn đi làm sớm, con ạ*. (Phong Điệp)  Câu "Ừ, không đói thì thôi." *Ngủ đi, mai còn đi làm sớm,* có tác dụng làm câu ngắn gọn, gợi không khí nói chuyện gần gũi, thân quen. Người mẹ quan tâm con rất ân cần, nhẹ nhàng.  d) *Bà vợ hỏi lại: “Ông có đứng máy được không?". Ông chồng trả lời: “Không."- “Ông có sắp chữ được không?” - “Không.”*. (Nguyễn Khải)  Câu “Không.” có tác dụng làm câu ngắn gọn, truyền tải thông tin nhanh chóng tới người nghe. Liên kết với cả câu chuyện, đoạn hội thoại cho ta thấy: bà vợ là người hiểu thời thế, bà biết cách đặt đúng câu hỏi để tác động vào tâm lý ông chồng, từ đó có hành động đúng. |
|  |  |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết bài tập, củng cố kiến thức

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để giải quyết bài tập, củng cố kiến thức

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS theo yêu cầu của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Hình thức: Làm việc cá nhân**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  .  Tìm hiện tượng phá vỡ quy tắc ngôn ngữ trong các trường hợp sau và phân tích tác dụng của hiện tượng đó:  a*. Cây bưởi nhà mình đãng trí*  *Bỏ quên năm ngoái mùa hoa*  *Năm nay bưởi chừng hối tiếc*  *Ra hoa nhiều gấp đôi ba*  (Trần Lê Văn, *Hơi sức của cây*)  b. *Nhưng trên mặt biển, ùn ùn từ đâu đến - dân chài bảo từ Thủy phủ đùn lên - một đám sương mù dày đặc, mang vị mặn và hơi lạnh thấm thía.*"  (Bùi Hiển, *Chiều sương*)  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  GV gọi 1 số HS đọc trả lời  Các HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4. Đánh giá kết quả**  GV nhận xét và cho điểm HS. | **Bài tập**   1. Hiện tượng đảo trật từ trong câu: từ "mùa hoa" đảo với "năm ngoái".   Tác dụng: + nhấn mạnh thời gian mà cây bưởi quên nở hoa - năm ngoái.  + giúp câu thơ trở nên sinh động, hấp dẫn và lôi cuốn hơn.   1. Hiện tượng đảo trật tự từ trong câu: "ùn ùn từ đâu đến - dân chài bảo từ Thủy phủ đùn lên - một đám sương mù dày đặc" có câu gốc là "một đám sương mù dày đặc ùn ùn từ đâu đến, dân chài bào từ Thủy phủ đùn lên".   Sự đảo trật tự từ này nhấn mạnh sự xuất hiện bất ngờ và dày đặc của những đám mây, giúp câu trở nên hấp dẫn hơn. Nó cũng có thể giúp tạo ra hiệu ứng nổi bật và độc đáo, thu hút sự chú ý của độc giả. |

**HOẠT ĐỘNG 5: TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

- Hoàn thiện lại các bài tập trong SGK.

- Tìm thêm các ví dụ có vận dụng hiện tượng phá vỡ các quy tắc ngôn ngữ

- Chuẩn bị bài mới.